

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài
2. Mục đích nghiên cứu
3. Phạm vi, đối tượng nghiên cứu
4. Phương pháp nghiên cứu
5. Kết cấu của luận văn

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÍN DỤNG NGÂN HÀNG VÀ RỦI RO TÍN DỤNG NGÂN HÀNG

1.1 Ngân hàng thương mại và chức năng ngân hàng thương mại -----	trang
1.1.1 Khái niệm Ngân hàng Thương Mại -----	1
1.1.2 Chức năng của ngân hàng thương mại -----	1
1.2 Tín dụng ngân hàng -----	5
1.2.1 Khái niệm tín dụng ngân hàng -----	5
1.2.2 Các loại tín dụng ngân hàng -----	5
1.2.3 Xác định lãi suất cho vay -----	8
1.2.4 Quy trình tín dụng -----	9
1.2.5 Đảm bảo tín dụng -----	18
1.3 Rủi ro tín dụng -----	19
1.3.1 Một số khái niệm về rủi ro tín dụng -----	19
1.3.2 Phân loại rủi ro tín dụng -----	20
1.3.3 Các mức độ rủi ro tín dụng -----	21
1.3.3 Những nguyên nhân dẫn đến rủi ro tín dụng -----	22

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI VCB TÂN THUẬN GIAI ĐOẠN NĂM 2002 – 2006

2.1 Giới thiệu Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam -----	28
2.2 Sự hình thành và phát triển VCB Tân Thuận -----	30
2.2.1 Sự hình thành VCB Tân Thuận -----	30
2.2.2 Cơ cấu tổ chức -----	31
2.2.3 Kết quả kinh doanh tại VCB Tân Thuận -----	33
2.3 Thực trạng quản trị rủi ro tín dụng tại VCB Tân Thuận -----	36
2.3.1 Quy trình tín dụng tại VCB Tân Thuận -----	36
2.3.2 Các biện pháp phòng chống rủi ro tín dụng tại VCB Tân Thuận -----	41

2.3.3 Kết quả đạt được trong quản trị rủi ro tín dụng tại VCB Tân Thuận -	42
2.4 Nguyên nhân rủi ro tín dụng tại VCB Tân Thuận-----	48
2.4.1 Nguyên nhân từ phía khách hàng-----	49
2.4.2 Các nguyên nhân chủ quan từ ngân hàng -----	51

CHƯƠNG 3: CÁC GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI VIETCOMBANK TÂN THUẬN

3.1 Các giải pháp phát hiện và cảnh báo rủi ro tín dụng-----	53
3.1.1 Phân tích mối quan hệ giữa ngân hàng và khách hàng-----	53
3.1.2 Phân tích mối quan hệ giữa ngân hàng và các chủ thể khác-----	54
3.2 Các giải pháp phòng ngừa và xử lý rủi ro tín dụng -----	56
3.2.1 Giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng-----	56
3.2.2 Giải pháp xử lý rủi ro tín dụng-----	57
3.3 Giải pháp hạn chế rủi ro tín dụng tại VCB Tân Thuận-----	59
3.3.1 Đa dạng hoá đối tượng khách hàng để phân tán rủi ro-----	59
3.3.2 Đa dạng hoá loại hình tín dụng để phân tán rủi ro-----	60
3.3.3 Tăng cường giám sát trong và sau khi cho vay-----	60
3.3.4 Thiết lập hệ thống tính điểm xếp hạng khách hàng-----	62
3.3.5 Cần có đầy đủ thông tin tín dụng và phân tích tín dụng chặt chẽ-----	62
3.3.6 Hoạch định chiến lược kinh doanh phù hợp với khả năng của mình--	63
3.3.7 Trang bị máy móc, thiết bị kỹ thuật hiện đại cho ngân hàng-----	64
3.3.8 Nâng cao kiến thức, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ-----	65
3.4 Các kiến nghị khác-----	65
3.4.1 Kiến nghị với Ngân hàng ngoại thương Việt Nam-----	65
3.4.2 Kiến nghị với Ngân hàng nhà nước Việt Nam-----	66
3.4.3 Kiến nghị với các cơ quan có liên quan khác-----	68

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BL	: Bảo lãnh
CB	: Cán bộ
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CIC	: Trung tâm thông tin tín dụng
DV	: Dịch vụ
GHTD	: Giới hạn tín dụng
KCX	: Khu chế xuất
KDNT	: Kinh doanh ngoại tệ
KDCK	: Kinh doanh chứng khoán
KH	: Khách hàng
HĐTD	: Hợp đồng tín dụng
HSC	: Hội sở chính
NHNN	: Ngân hàng nhà nước
NHTM	: Ngân hàng thương mại
NHNT	: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam
QHKH	: Quan hệ khách hàng
QL	: Quản lý
QLRR	: Quản lý rủi ro
QLN	: Quản lý nợ
RR	: Rủi ro
TD	: Tín dụng
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
THHĐ	: Thực hiện hợp đồng
TS	: Tài sản
VCB	: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam
VCBTT	: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh khu chế xuất Tân Thuận
VCB Tân Thuận	: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh khu chế xuất Tân Thuận
Vietcombank Tân Thuận	: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh khu chế xuất Tân Thuận
VP	: Văn phòng
VND	: Đồng Việt Nam

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, ĐỒ THỊ

Bảng 1.1	: Tóm tắt quy trình tín dụng
Bảng 1.2	: Mô tả quy trình tín dụng
Biểu đồ 2.1	: Thu nhập, chi phí, lợi nhuận tại VCB Tân Thuận
Bảng 2.1	: Kết quả kinh doanh của VCB Tân Thuận
Bảng 2.2	: Tình hình dư nợ tại VCB Tân Thuận
Biểu đồ 2.2	: Huy động vốn và dư nợ tại VCB Tân Thuận
Bảng 2.3	: Tình hình dư nợ theo thành phần kinh tế tại VCB Tân Thuận
Biểu đồ 2.3	: Dư nợ theo thành phần kinh tế tại VCB Tân Thuận
Bảng 2.4	: Tình hình hoạt động bảo lãnh tại VCB Tân Thuận
Biểu đồ 2.4	: Số dư bảo lãnh tại VCB Tân Thuận